TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ SÊ
TỈNH GIA LAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:12/2020/HS-ST
Ngày 05 - 6 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ SÊ - TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Dậu.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Đỗ Thị Giang.
2. Ông Siu Tơ Lul.

- ***Thư ký phiên tòa****:* Bà Cao Thị Hồng Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa****:* Ông Nguyễn Tiến Mạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2020/TLST – HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2020/QĐXXST – HS ngày 21 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Rơ Lan D, sinh ngày 22/02/2000, tại huyện S - Gia Lai. Nơi cư trú: Làng B, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai. Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Jarai; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Rơ Chăm O và bà Rơ Lan V; có vợ là Siu K và 01 con. Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân: Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/02/2020, đến ngày 23/5/2020 bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Sê ra quyết định tạm giữ vì có hành vi phạm tội mới. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Chư Sê. Có mặt.

- *Bị hại*: Bà Phạm Thị H, sinh năm 1975. Địa chỉ: Làng R, thị trấn S, huyện S, Gia Lai. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Hồ Thị Bích H, sinh năm 1988. Địa chỉ: Làng R, thị trấn S, huyện S, Gia Lai. Vắng mặt.

2. Anh Lê Men Men, sinh năm 1981. Địa chỉ: Tổ dân phố x, thị trấn S, huyện S, Gia Lai. Vắng mặt.

3 Anh Hồ Ngọc D (C), sinh năm 1986. Địa chỉ: Làng b, xã P, huyện S, Gia Lai. Vắng mặt.

-Người tham gia tố tụng khác:

Người phiên dịch tiếng Jarai: Bà Nay H'Chim. Đơn vị công tác: Trung tâm y tế huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 01/11/2019, Rơ Lan D và Nguyễn Văn C (trú tại làng C, Phường L, Tp. P, tỉnh Gia Lai) sau khi chơi Bida tại thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê thì cả hai đi về nhà chị Hồ Thị Bích H (Dì của Cô) ở làng R, thị trấn S, huyện S chơi. Đến 13 giờ cùng ngày, Rơ Lan D điều khiển xe mô tô BKS 81P1- 062.26 (xe của chị H mà D đã mượn trước đó) chở Nguyễn Văn C đi ra quốc lộ 14 để Công đón xe về Tp. Pleiku. Sau đó, Rơ Ran D điều khiển xe mô tô BKS 81P1- 062.26 về lại nhà chị H thấy chị H đang nằm trong phòng khách bế con và xem điện thoại. Lúc này, Rơ Lan D đi ra ngoài quan sát thấy nhà bà Phạm Thị H (hàng xóm giáp với nhà chị H) không có ai ở nhà nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Rơ Lan D đi ra đường luồng bên hông nhà chị H dùng tay tháo lưới hàng rào B40 nối giữa nhà chị H với bà H để đi sang nhà bà H. Khi sang nhà bà H, Rơ Lan D thấy cửa phía sau nhà không khóa nên mở cửa đột nhập vào phòng khách lấy 01 Tivi nhãn hiệu Led Sony KDL - 43W 660F, IMEI: S015577445N để trên kệ kính mang về nhà chị Hồ Thị Bích H và quan sát xem chị H đang làm gì. Lúc này, D thấy chị Hồ Thị Bích H vẫn đang bế con nằm trên võng ở phòng khách xem điện thoại không để ý, Rơ Lan D lấy Tivi để lên xe mô tô BKS 81P1- 062.26 chở đi tìm nơi tiêu thụ. Rơ Lan D chở Tivi đi đến nhà anh Hồ Ngọc D (tên gọi khác: C). Khi đến nhà anh D, Rơ Lan D hỏi anh D "có mua Tivi không ?", anh D hỏi "Tivi ở đâu, của ai ?", D nói "Ti vi của bạn D, cần bán", anh D trả 1.200.000đ, D thấy anh D trả rẻ nên không bán và gửi Tivi lại nhà anh D và đi về thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê để tìm nơi tiêu thụ. Rơ Lan D đi đến tiệm sữa chữa Tivi " Men" gặp anh Lê Men M là chủ tiệm hỏi có mua tivi không. Anh Lê Men M hỏi "Tivi ở đâu mà bán?" Rơ Lan D trả lời "Tivi đi lấy nợ giờ không dùng nên bán" anh M đồng ý mua và nói Dũng chở Tivi đến. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày Rơ Lan D điều khiển xe mô tô BKS 81P1-062.26 đi vào nhà anh Hồ Ngọc D lấy Tivi đem đến tiệm sửa chữa Tivi "Men" bán cho anh Lê Men M với giá 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), số tiền trên Dđã tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 15/11/2019, anh M đã bán chiếc Tivi trên cho một người đàn ông không rõ họ tên, lai lịch địa chỉ với giá 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

Sau khi hành vi trộm cắp tài sản của Rơ Lan D bị phát giác, ngày 01/01/2020 Rơ Lan D đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Sê đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 02 ngày 17/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chư Sê, kết luận: 01(một) Tivi nhãn hiệu Led Sony KDL – 43W660F; IMEI : S015577445N hiện còn 70%. Giá 01 chiếc Ti vi mới có đặc điểm như trên tại thời điểm bị xâm hại là 9.450.000 đồng. Vậy 01 Tvi Led Sony KDL – 43W660F; IMEI : S015577445N bị trộm cắp là: 9.450.000 x 70% = 6.615.000 đồng (Sáu triệu sáu trăm mười lăm nghìn đồng).

Tại Bản cáo trạng số 16/CT – VKS ngày 23/4/2020, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Rơ Lan D về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Rơ Lan D từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, Điều 585, 586 và 589 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Rơ Lan D phải bồi thường cho bà Phạm Thị H số tiền 9.450.000 đồng (Chín triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng). Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và có lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chư Sê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Vào khoảng 13 giờ ngày 01/11/2019, Rơ Lan D lợi dụng sơ hở mất cảnh giác của gia đình bà Phạm Thị H đã đột nhập vào nhà trộm cắp 01 (một) Tivi có đặc điểm: nhãn hiệu Led Sony KDL-43W660F, IMEI: S015577445N trị giá 6.615.000 đồng (Sáu triệu sáu trăm mười lăm nghìn đồng) đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê truy tố là đúng người, đúng tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo. Ngoài ra bị cáo bà ngoại (bà Rơ Lan P) được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, ông ngoại (ông Nguyễn Văn N) được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, đặc điểm về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ sở hữu tài sản của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo vệ đồng thời gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, đủ khả năng nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác bị pháp luật nghiêm cấm và bị trừng trị nhưng do động cơ tham lam, lười lao động, muốn có tiền tiêu xài nên đã cố tình thực hiện tội phạm, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Trong thời gian được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi đi khỏi nơi cư trú bị cáo lại tiếp tục cố ý thực hiện hành vi phạm tội mới. Điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo.Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[5]. Đối với chị Hồ Thị Bích H là chủ sở hữu xe mô tô nhãn hiệu Sirius BKS 81P1- 062.26, việc bị cáo Rơ Lan D mượn xe môtô để chở Tivi mang đi bán chị H không biết. Do đó, không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với chị Hồ Thị Bích H.

Đối với anh Lê Men M là người mua Tivi của bị cáo Rơ Lan D, anh Hồ Ngọc D (tên gọi khác: C) là người cho bị cáo Rơ Lan D gửi nhờ Tivi. Cả anh M và anh D không biết tài sản đó là do bị cáo D trộm cắp mà có. Do đó không có căn cứ để xử lý anh M và anh D về tội chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo quy định tại Điều 323 Bộ luật Hình sự.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bà Phạm Thị H yêu cầu bị cáo Rơ Lan D bồi thường 9.450.000 đồng (Chín triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng. Tại phiên toà bị cáo và bị hại thống nhất số tiền bồi thường là 9.450.000 đồng (Chín triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7]. Về vật chứng:

Đối với 01 (một) Tivi nhãn hiệu Led Sony - 43W660F, IMEI: S015577445N quá trình điều tra không xác định được tên tuổi, địa chỉ của người đã mua lại Tivi của anh Lê Men M, không thu giữ được nên Hội đồng xét xử không xem xét đến.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 81P1- 062.26 là tài sản hợp pháp là chị Hồ Thị Bích H. Khi D mượn và sử dụng làm phương tiện chở chiếc tivi đi bán, chị Hồ Thị Bích H không biết. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Sê đã không thu giữ là phù hợp.

[8]. Về án phí: Buộc bị cáo Rơ Lan D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền bồi thường cho bị hại theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố: Bị cáo Rơ Lan D phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Rơ Lan D 07(bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại để chấp hành án.

2. Về dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 357, Điều 468, Điều 584, Điều 585, 586 và Điều 589 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Rơ Lan D phải bồi thường cho bà Phạm Thị H 9.450.000 đồng *(Chín triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).*

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Rơ Lan D phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và 472.500 đồng *(Bốn trăm bảy mươi hai nghìn năm trăm đồng)* [(9.450.000 đồng x 5%)] án phí dân sự để sung quỹ Nhà nước.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
-VKSND huyện Chư Sê;
-CA huyện Chư Sê;
-Bị cáo, BH, NLQ;
-THAHS;
-CC.THADS huyện Chư Sê;
-Lưu hồ sơ;
-Lưu án văn.

Bùi Thị Dậu